

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 173: Nếu Nghe Phật Pháp, Tuân Theo Thực Hành, Chẳng Hoài Nghi, Chẳng Xen Tạp, Ấy Là Pháp Nhẫn

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 012)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Nếu nghe Phật pháp, tuân theo thực hành, chẳng hoài nghi, chẳng xen tạp, ấy là Pháp Nhẫn.】

Phạm vi của sự an nhẫn và thuận thọ là vô cùng rộng lớn. Trong cuộc sống thường ngày, điều khó nhẫn nhất đại khái chính là hoàn cảnh nhân sự; giữa người với người khi chung sống với nhau cần phải có sự nhẫn nại. Dưới chữ “Nhẫn” nhất định phải có chữ “Nhường”, phải nhẫn nhường, phải có thể giữ gìn tâm địa của chính mình được thanh tịnh, bình đẳng thì công phu tu trì của chúng ta ngày ngày mới có tiến bộ, không đến nỗi bị thôi chuyển.

Thứ đến là hoàn cảnh vật chất, còn có những tai hại của tự nhiên, hết thảy đều phải có thể nhẫn chịu. Ở trong hoàn cảnh này, bất luận là thuận cảnh hay nghịch cảnh, phải thật sự có thể không bị cảnh giới xoay chuyển, thì nhẫn nhục của quý vị mới có công phu.

Việc cầu học, học Phật cũng không ngoại lệ, cũng cần phải biết nhẫn. Ví dụ như học sinh đi học ở trường, từ tiểu học, trung học đến đại học mười mấy năm, mười mấy năm ấy nếu họ không có lòng kiên nhẫn, không chịu đựng nổi thì họ sẽ chẳng thể tốt nghiệp, việc học hành cũng chẳng thể hoàn thành. Thời gian tu học Phật pháp rất dài, chẳng phải một đời, hai đời là có thể thành công. Phật thường nói trên kinh, phàm phu từ lúc sơ phát tâm cho đến khi viên mãn thành Phật phải trải qua ba đại A-tăng-kỳ kiếp, phải trải qua vô lượng kiếp. Thời gian dài lâu đến thế, chúng ta hãy thử nghĩ xem Ngài đã trải qua bao nhiêu đời bỏ thân này, nhận thân khác, nếu như không có lòng kiên nhẫn thì làm sao có thể thành tựu?

Các vị đồng tu đang ngồi tại đây, trong bộ kinh này Phật đều đã thọ ký cho tất cả chúng ta. Thế Tôn nói rất hay, kinh này là vì ai mà nói? Là nói vì những người phát tâm lớn (phát đại tâm), nói vì những người phát tâm Vô thượng thừa. Chúng ta đang ngồi đây, tôi còn thấy có rất nhiều bạn nhỏ, ngồi ngoan ngoãn suốt hai tiếng đồng hồ ở đó, thật không đơn giản! Đó cũng là phát tâm lớn, phát tâm Vô thượng thừa thì mới có thể ngồi yên được! Điều là do trong quá khứ, trải qua nhiều đời nhiều kiếp đã có thiện căn phước đức vô cùng sâu dày. Chúng ta ở trong thời kỳ Mạt pháp mà có thể gặp được bộ kinh điển này, có thể cùng nhau nghiên cứu thảo luận, quyết chẳng phải là ngẫu nhiên. Thế gian không có việc gì là ngẫu nhiên cả, đều là có nhân duyên rất sâu. Cho nên học Phật cần phải có lòng kiên nhẫn, không có kiên nhẫn quyết định chẳng thể thành công. Phải dùng tâm chân thành, tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm kiên nhẫn; phải kiên trì, phải nhẫn nại thì chúng ta mới có thể thành công, cái này thật sự là thành công lớn.

Cho nên, nghe Phật pháp thì phải tuân theo thực hành. Phía trước đã nói Phật pháp cần phải hành chứ không phải trụ, nghĩa là nhất định phải thực hành, phải đi làm; học xong rồi thì lập tức phải dùng được ngay, áp dụng ngay trong cuộc sống thường ngày của chính mình: không hoài nghi, không xen tạp.

Không hoài nghi: Có hai hạng người không hoài nghi.

- Hạng người thứ nhất là người đã thấu suốt đạo lý, đã hiểu rõ ràng minh bạch rồi, họ không còn nghi ngờ nữa, chết một lòng (từ tâm tháp địa) mà làm theo.
- Hạng người thứ hai là người có phước đức lớn. Không phải nói là phước báo lớn, mà là phước đức lớn, thù thắng hơn phước báo nhiều. Người có phước đức lớn, tuy họ không thông lý luận, họ cũng chẳng muốn nghiên cứu, nhưng họ lại chịu thật thà mà làm, người này phước đức không thể nghĩ bàn.

Chúng ta thấy có những bà cụ già niệm A Di Đà Phật, quý vị hỏi bà: “A Di Đà Phật nghĩa là gì?”, bà không biết! Bà chỉ biết niệm rồi tương lai Phật sẽ tiếp dẫn bà vãng sanh, bà chỉ hiểu điều này thôi, những cái khác bà đều không hiểu, nhưng bà cứ thật thà mà niệm. Niệm được hai, ba năm, bà thật sự đứng mà vãng sanh, ngồi mà vãng sanh. Người thông thường chúng ta đều không sánh bằng bà, bà không hoài nghi, đây là phước đức sâu dày. Kinh Di Đà nói: “*Bất khả dĩ thiếu thiện căn, phước đức, nhân duyên*” (Không thể lấy chút ít thiện căn,

phước đức, nhân duyên mà được sanh về nước kia). Bà cụ ấy phước đức lớn, đây là điều mà người thường chúng ta không bì kịp. Hai hạng người này không hoài nghi. Ngoài hai hạng người này ra, thì những nghi vấn là rất nhiều rất nhiều, không có cách nào khác, không thể tránh khỏi được.

Tôi cũng từng nói, người có nhiều nghi vấn đều là người không thật thà. Người thật thà chính là người có thiện căn, phước đức dày, họ không có nghi vấn, họ chỉ một câu Di Đà niệm đến cùng, không có thắc mắc. Nghi vấn nhiều chính là không thật thà, đương nhiên càng nhiều thì càng không thật thà, đây là đạo lý nhất định.

Không xen tạp cũng rất khó, cần phải có trí tuệ cao độ. Thật tình mà nói, trên kinh giảng một chút cũng không sai, cần phải nhiều thiện căn, nhiều phước đức. Người nhiều phước đức thì không hoài nghi, người nhiều thiện căn thì không xen tạp, họ chuyên nhất, chuyên tinh.

Cư sĩ Giang Vị Nông trong cuốn “*Giảng Nghĩ*” cũng có nói đến việc này. Tuy rằng Phật pháp cần phải “quảng học đa văn” (học rộng nghe nhiều), nhưng học rộng nghe nhiều là xem đối tượng nào, không phải ai cũng có thể làm được. Ông đưa ra vài ví dụ, như trong lịch sử Trung Quốc có Quốc sư Thanh Lương, là bậc long tượng, là Tổ sư của tông Hoa Nghiêm; Đại sư Trí Giả là Tổ sư của tông Thiên Thai. Những bậc đại đức thời xưa ấy, chúng ta quan sát kỹ sẽ thấy, cả đời các Ngài đại khái chỉ hoằng dương một, hai bộ kinh mà thôi. Có phải các Ngài cố ý làm ra vẻ như vậy cho người đời sau xem không? Cư sĩ Giang nói: Không phải! Xét theo năng lực của người thông thường, một đời tu một, hai pháp môn đã là rất giỏi rồi. Huống hồ chúng ta thấy trên *Kinh Hoa Nghiêm*, năm mươi ba vị Pháp thân Đại sĩ, các Ngài thị hiện đều là học một môn, cũng giống hệt như các bậc đại đức Trung Hoa xưa, một đời chỉ hoằng dương một, hai bộ kinh. Đây không phải là khiêm tốn, đây là sự thật. Chỉ có như vậy, công phu mới thật sự đặc lực, mới có thể thấu suốt triệt để. Nguyên nhân là gì? Tâm họ định, tâm họ tịnh, tâm thanh tịnh thì sanh trí tuệ. Khi trí tuệ hiện tiền, nói lời chân thật, thì thế gian và xuất thế gian hết thảy pháp không gì là không thông đạt. Tuy rằng hết thảy đều thông đạt, nhưng họ vẫn giữ lấy một môn của chính mình. Vì sao vậy? Họ tuy thông đạt nhưng chưa đến rốt ráo, chưa thành Phật, thành Phật mới là rốt ráo. Do đó, sự “một môn thâm nhập” này của họ phải kéo dài mãi cho đến khi chứng được Phật quả cứu cánh viên mãn.

Thật ra, tấm gương tốt nhất là Đại Thế Chí Bồ Tát. Chúng ta đọc *Kinh Lăng Nghiêm*, Ngài nói rõ ràng nhất, minh bạch nhất: “*Ngã dữ ngũ thập nhị đồng luân*” (Ta cùng năm mươi hai vị đồng luân). Câu nói này chính là bảo cho chúng ta biết việc một môn thâm nhập. “Đồng luân”, ngày nay gọi là những người cùng chí hướng, năm mươi hai người này đều là một môn thâm nhập. Năm mươi hai người là chỉ Thập Tín, Thập Trụ, Thập Hạnh, Thập Hồi Hướng, Thập Địa, Đẳng Giác, Diệu Giác, là nói về điều này. Chuyên tu Tịnh Độ, một môn thâm nhập, Đại Thế Chí Bồ Tát là biểu trưng cho pháp môn này, đây quả thật là trí tuệ vô tỷ.

Người thường chỉ biết trong cửa Phật, Bồ Tát có trí tuệ đệ nhất là Văn Thù Sư Lợi, mà không biết Đại Thế Chí Bồ Tát. Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát là quảng học đa văn, mọi người cho rằng Đại Thế Chí Bồ Tát là một môn thâm nhập. Trí tuệ của người “một môn thâm nhập” so với người “quảng học đa văn” thì cao hơn, cao minh hơn rất nhiều! Bồ Tát Văn Thù đến sau cùng vẫn phải niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, vẫn phải học theo Đại Thế Chí Bồ Tát. Chúng ta đọc kinh, những chỗ này quyết định không được lơ là, những điều hàm chứa bên trong quá phong phú, quá vi diệu.

Xen tạp là chương ngại nghiêm trọng. Chúng ta ngày nay tu trì rất khó thành tựu, chính là do trong tâm bị xen tạp. Chẳng những xen tạp rất nhiều Phật pháp, mà còn xen tạp cả ngũ dục lục trần của thế gian, thành tựu như vậy đương nhiên là khó rồi.

Cho nên niệm Phật vì sao không thể đắc “nhất tâm”? Người niệm Phật nghe nói *Kinh Kim Cang* hay, *Kinh Kim Cang* cũng khá lắm, cũng muốn niệm thử. *Phẩm Phổ Môn* cũng không tệ, *Kinh Dược Sư* cũng hay! Không niệm *Kinh Dược Sư* thì lỡ bị bệnh không ai trị! Vị Phật Bồ Tát nào cũng muốn lay, bộ kinh nào cũng muốn niệm, cái này gọi là xen tạp. Công phu của quý vị không thuần, quý vị rất khó đắc tâm thanh tịnh.

Các vị phải biết, mục đích học Phật là ở đâu? Mục đích chính là phải đắc tâm thanh tịnh. Làm nhiều thứ như vậy thì đắc tâm thanh tịnh rất khó, một thứ thì dễ dàng. Cho nên từ một môn mà quý vị đắc được tâm thanh tịnh, thì tất cả hết thầy chư Phật Bồ Tát đều hoan hỷ, không có vị nào là không hoan hỷ, vì quý vị đã thành tựu rồi! Các Ngài đều chúc phúc cho quý vị.

Quý vị ngày ngày lay nhiều Phật như thế, lay nhiều Bồ Tát như thế, niệm nhiều kinh như thế, chư Phật Bồ Tát nhìn thấy đều lắc đầu: “Con làm sai rồi,

thật sự đáng tiếc, thật là làm sai rồi”. Cho nên, ngàn vạn lần đừng đem cái tâm phàm phu của chúng ta mà đi đo lường chư Phật Bồ Tát, rằng: “Mình không lạy Ngài thì có lỗi với Ngài, Ngài sẽ trách mình”. Ngài mà còn trách quý vị thì Ngài không phải là Bồ Tát, Ngài là phàm phu! Cho nên quý vị dùng cái ý niệm đó đối đãi với Phật Bồ Tát thì tội lỗi rất nặng, quý vị coi Phật Bồ Tát như phàm phu mà nhìn, cái tội này nặng biết bao! Tâm của Phật Bồ Tát đều là thanh tịnh, đều là bình đẳng, đều mong muốn chúng ta sớm ngày thành tựu.

Vì vậy, xen tạp là điều quyết định không được mắc phải. Đây là Pháp Nhãn. Chúng ta phải từ một cuốn kinh mà thâm nhập, những thứ khác đều đừng xem tới, cái này cần phải nhãn, nhãn được thì mới được! Nếu quý vị không nhãn được, lén lút đi xem những thứ khác, vậy thì không được, nhất định phải có thể nhãn nại, một môn thâm nhập.